

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ KON TUM  
TỈNH KON TUM**  
Số: 41/2022/QĐST-HNGĐ

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**  
Tp. Kon Tum, ngày 04 tháng 3 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 38/2022/TLST- HNGĐ ngày 16 tháng 02 năm 2022 giữa: Chị Nguyễn Thị Ph, sinh năm 1989 và anh Trần T, sinh năm 1992; Cùng địa chỉ: Số 522 Tr, phường Q, thành phố K, tỉnh Kon Tum.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;  
Căn cứ vào Điều 55, 57, 81,82 của Luật hôn nhân và gia đình;  
Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 02 năm 2022.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 02 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị Ph và anh Trần T.
2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:
  - Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Ph và anh Trần T xác định tình cảm vợ chồng đã hết. Hai đương sự tự nguyện thuận tình ly hôn.
  - Về con chung: Hai đương sự xác nhận vợ chồng có 02 con chung và thỏa thuận: Giao cháu Trần Quốc Đ, sinh ngày 20/01/2017 và cháu Trần Thanh Ngân, sinh ngày 14/11/2021 cho chị Nguyễn Thị Ph trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng. Anh Trần T cấp dưỡng tiền nuôi cháu Trần Quốc Đ một tháng 2.000.000 (Hai triệu) đồng. Thời điểm cấp dưỡng nuôi con kể từ tháng 3/2022 cho đến khi cháu Trần Quốc Đ đủ 18 tuổi.

Việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con không cố định. Anh Trần T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Vợ chồng không có tài sản chung.

*Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với khoản tiền cấp dưỡng nuôi con) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.*

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 144, khoản 3, khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, khoản 1 Điều 24, khoản 7 Điều 26, điểm a khoản 5, khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án

Thuận tình ly hôn là 150.000 đồng, các đương sự phải chịu, chị Nguyễn Thị Ph thỏa thuận chịu 150.000 đồng. Chị Nguyễn Thị Ph thỏa thuận chịu 150.000 đồng tiền án phí cấp dưỡng nuôi con cho anh Trần T. Tổng cộng chị Nguyễn Thị Ph phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm chị Nguyễn Thị Ph đã nộp 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu tiền số 0000629 ngày 14/02/2022 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố KonTum, tỉnh Kon Tum. Chị Nguyễn Thị Ph đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- VKSND Tp Kon Tum;
- TAND tỉnh Kon Tum;
- UBND phường Quang Trung;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**NGUYỄN THỊ HƯỜNG**

